TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẬU LỘC** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 60/2022/QĐST-HNGĐ	*Hậu Lộc, ngày 12 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC - TỈNH THANH HÓA

- Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

- Căn cứ Điều 6; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 52/2022/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***** *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Nguyễn Văn Ph - sinh năm 1995
2. Chị Tăng Thị M - sinh năm 1999

Cùng địa chỉ: Thôn Kiến L, xã HL, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M kết hôn trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn do UBND xã H L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa cấp ngày 05/02/2018. Sau khi cưới, vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn.Nguyên nhân là do quan niệm sống của mỗi người khác biệt và cách nhìn nhận cuộc sống không phù hợp, vợ chồng không có tiếng nói chung. Mặc dù đã được hai bên gia đình khuyên giải nhiều, nhưng giữa hai vợ chồng vẫn không thể khắc phục được, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng hơn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 01 năm 2021 cho đến nay. Nay anh Ph và chị M xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp.

[2]. Về con chung: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M xác định vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Nguyễn Thị An Nh sinh ngày 29/06/2018. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị An Nh cho anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp chăm

sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại chị Tăng Thị M chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Phương.

Xét thấy việc thỏa thuận của anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M về người trực tiếp nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận sự thỏa thuận của anh Ph, chị M.

[3]. Về tài sản và công nợ: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M thống nhất thỏa thuận: mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M xác định vợ chồng có 01 con chung, cháu tên là Nguyễn Thị An Nh sinh ngày 29/06/2018. Ly hôn, vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Thị An Nh cho anh Nguyễn Văn Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Hiện tại chị Tăng Thị M chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Ph.

Chị Tăng Thị M được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cấm.

- *Về tài sản và công nợ:* Anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M xác định vợ chồng không có tài sản chung; Không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2]. *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M thống nhất thỏa thuận, mỗi người chịu trách nhiệm nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí anh Ph, chị M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo biên lai thu số AA/2021/0008855 ngày 16/3/2022. Chấp nhận anh Nguyễn Văn Ph và chị Tăng Thị M đã nộp đủ.

[3]. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án. Quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a và Điều 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[4]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã H L;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thái